

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 273/2021/HSST
Ngày: 28-7-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Cát Tường

Bà Nguyễn Thị Thuởng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 301/2021/HSST, ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 293/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Bị cáo: Lê Bá C, sinh năm 1992.

Trú tại: Phố Đ, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Bá T, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963; Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 22/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2020, chưa thi hành bồi thường dân sự; Nhân thân: Ngày 13/8/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”.

Bị bắt tạm giam ngày 26/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Bị hại: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1980

Trú tại: Phố M, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 13/8/2020, Lê Bá C đi xe taxi đến nhà anh Nguyễn Văn H chơi. Khi đến nơi, C gặp anh H, anh Lê Ngọc T và một số người khác đang ngồi uống bia. C đi vào và ngồi uống bia cùng cả nhóm. Ngồi uống bia với nhau được một lúc thì C hỏi mượn xe máy của anh T, nói đi có việc một lúc tý quay lại trả. Anh T đồng ý và đưa chìa khóa chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS 36B7-104 của anh T cho C. C lấy xe và đi loanh quanh thành phố Thanh Hóa để hóng mát. Khi đi, C nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe lấy tiền tiêu sài nên C đã điện cho Nguyễn Hữu T hỏi chỗ cầm cố xe. Theo chỉ dẫn của T, C mang xe đến khu vực cổng trường Đại học Hồng Đức cũ, thuộc phường Đ, thành phố H cầm cố xe cho một thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ lấy số tiền 10.000.000đ và gọi xe taxi đi chơi, tiêu sài hết số tiền trên.

Anh T ngồi đợi mãi không thấy C mang xe quay lại trả, gọi điện cho C thì điện thoại không liên lạc được. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh T nhờ anh H chở đến nhà C để tìm nhưng không gặp được C, gia đình C cũng không biết Chung đi đâu. Đến nay C vẫn chưa trả lại xe cho anh T.

Tại Bản kết luận định giá số 22/KT-HĐĐGTS ngày 08/3/2021 của hội đồng định giá tài sản của UBND thành phố Thanh Hóa kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS 36B7-104.77 có giá trị 36.000.000đ.

Đối với chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Lê Ngọc T đến nay vẫn chưa thu hồi được. Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa có kết quả. Anh T yêu cầu C phải bồi thường trị giá chiếc xe cho anh.

Theo lời khai của Lê Bá C, chiếc xe trên C cầm cố cho một thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực cổng trường Đại học Hồng Đức cũ. Quá trình điều tra không có căn cứ xác định nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Hữu T là người chỉ nơi cầm cố xe cho Lê Bá C, quá trình điều tra xác định T không biết chiếc xe trên là tài sản do C phạm tội mà có, T cũng không được hưởng lợi gì từ việc cầm cố xe nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Tại cáo trạng số 192/CT- VKSTPTH ngày 05/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố Lê Bá C về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Lê Bá C phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù . Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Buộc Lê Bá C phải bồi thường cho anh Lê Ngọc T giá trị chiếc xe là 36.000.000đ.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa và tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/8/2020, tại nhà anh Nguyễn Văn H ở số nhà 296 Lê Thánh T, phường Đ, thành phố H, Lê Bá C đã mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS 36B7-104.77 của anh Lê Ngọc T đi chơi. Sau khi mượn được xe, C đã nảy sinh ý định cầm cổ xe lấy tiền tiêu sài nên đã mang chiếc xe đi cầm cổ lấy số tiền 10.000.000đ rồi bỏ trốn khỏi địa phương, đến nay vẫn chưa trả chiếc xe trên cho anh T. Trị giá chiếc xe theo Bản kết luận định giá tài sản là 36.000.000đ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ, phù hợp tang vật của vụ án cũng như báo cáo của Người bị hại. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lê Bá C phạm tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã lợi dụng mối quan hệ bạn bè, sự tin tưởng để chiếm đoạt tài sản của người khác nhằm mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học, không chịu làm ăn chân chính mà vẫn có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo cũng như giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, với nhân thân của bị cáo, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[5] Về phần dân sự: Anh Lê Ngọc T yêu cầu C phải trả số tiền trị giá chiếc xe là 36.000.000đ. Do đó buộc bị cáo Lê Bá C phải bồi thường số tiền trên.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với số tiền phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá C phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bá C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/3/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc Lê Bá C phải bồi thường cho anh Lê Ngọc T số tiền 36.000.000đ (Ba mươi sáu triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên phải thi hành án không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng đối với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán, theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14. Bị cáo Lê Bá C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.800.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Trương Thị Anh